**TUẦN 15:** **CHỦ ĐỀ 8: NGƯỜI TA LÀ HOA ĐẤT**

**Bài đọc 3: BA NÀNG CÔNG CHÚA (2 tiết)**

**Tiết 1: Đọc**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng. Tốc độ đọc khoảng 80 – 85 tiếng/ phút. Đọc nhanh hơn nửa đầu học kì I.

- Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài: Ca ngợi ba nàng công chúa đã sử dụng tài năng của mình để mang lại hòa bình cho đất nước và các nước láng giềng.

- Thể hiện được giọng đọc nhẹ nhàng, từ tốn, đổi giọng linh hoạt phù hợp với từng giai đoạn của câu chuyện, với nội dung ca ngợi tài năng và lòng yêu nước của ba nàng công chúa.

- Bước đầu nêu được cảm nhận của bản thân về *tài năng của ba nàng công chúa.*

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Có ý thức trong học tập, để đạt được những thành tích mong muốn.

 ***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài đọc, biết yêu quý, cảm phục những người có công bảo vệ đất nước.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.+ Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| - GV cho HS chơi trò chơi “Ô cửa bí mật” để khởi động bài học.- GV nêu luật chơi, cách chơi.- Gv yêu cầu HS thực hiện các yêu cầu trong mỗi ô (từ 1 – 4)- Thực hiện đúng bức tranh được mở.+ Ô số 1: Những tên gọi nào thể hiện sự đánh giá đối với tài năng và đóng góp của ông Lương Định Của? Đọc đoạn văn nói về điều đó.- Ô số 2: Đọc đoạn văn nói về cách sống và làm việc của ông Lương Định Của.- Ô số 3: Phần thưởng.- Ô số 4: Ông Của đã làm gì để bảo vệ giống lúa quý? Đọc đoạn văn thể hiện điều đó.- Sau khi thực hiện nhiệm vụ mở 4 ô cửa, video clip minh họa bài đọc xuất hiện.- GV cho HS xem video về ba nàng công chúa.+ GV trao đổi với HS về nội dung video:+ Video có những ai?+ Em đoán xem họ đang làm gì?- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV chốt nội dung để dẫn dắt vào bài mới. | - HS tham gia chơi- HS lắng nghe.- HS trả lời- HS đọc đoạn văn.- HS trả lời- HS xem video- Có những nàng công chúa- HS trả lời theo ý hiểu của mình |
| **2. Khám phá.**- Mục tiêu: - Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng. Tốc độ đọc khoảng 80 – 85 tiếng/ phút. - Cách tiến hành: |
| **2.1. Hoạt động 1: Đọc đúng.**- GV đọc mẫu lần 1: Đọc diễn cảm cả bài, nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm. - GV HD đọc: Giọng đọc thong thả, đoạn cuối đọc với giọng trang trọng thể hiện tình cảm ngưỡng mộ.- Gọi 1 HS đọc toàn bài.- GV chia đoạn: Bài chia 6 đoạn- GV gọi 6 HS đọc nối tiếp từng đoạn của bài.*+ Đoạn 1: Vua San – ta có ba nàng công chúa.. làm được gì nào?**+ Đoạn 2: Ba nàng công chúa lẳng lặng từ biệt cha… và hát theo.**+ Đoạn 3: Đêm xuống… trở về quê hương.**+ Đoạn 4: Hôm sau, … Biết làm sao đây!**+ Đoạn 5: Lúc đó, công chúa hai… kinh ngạc của mọi người.**+ Đoạn 6: Tiếng đồn… thân ái, chan hòa.*- GV hướng dẫn luyện đọc từ khó: *San – ta, lẳng lặng, sửng sốt, lam lũ, láng giềng*- GV hướng dẫn luyện đọc câu dài:  *Nàng hát những làn điệu dân ca/ với giọng ấm áp,/ mê hồn.// Lính giặc sửng sốt/ rồi chẳng ai bảo ai/ cùng hạ vũ khí,/ ngây người lắng nghe.//*- GV gọi 6 HS nối tiếp luyện đọc 6 đoạn văn.- GV yêu cầu HS luyện đọc theo nhóm 4.- GV tổ cức cho HS thi đọc nhóm- GV gọi một số nhóm đọc.- GV gọi HS bình chọn nhóm đọc tốt nhất- GV nhận xét, tuyên dương. | - Hs lắng nghe GV đọc bài.- HS lắng nghe giáo viên hướng dẫn cách đọc.- 1 HS đọc toàn bài.- 6 HS đọc nối tiếp.- HS đọc từ khó.- 2-3 HS đọc câu dài.- HS đọc- HS đọc theo nhóm- HS lắng nghe |
| **3. Luyện tập.**- Mục tiêu: + Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài: Ca ngợi ba nàng công chúa đã sử dụng tài năng của mình để mang lại hòa bình cho đất nước và các nước láng giềng. - Cách tiến hành: |
| **3.1. Tìm hiểu bài.**- GV mời 1 HS đọc chú giải trong SGK- GV nhận xét, tuyên dương và có thể giải thích thêm một số từ ngữ mà tại địa phương HS chưa nắm được.- GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. Đồng thời vận dụng linh hoạt các hoạt động nhóm bàn, hoạt động chung cả lớp, hoạt động cá nhân, …**+ Áp dụng kĩ thuật mảnh ghép:**- Gv nêu yêu cầu và nhiệm vụ.- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.- Gv gọi HS báo cáo.+ Câu 1: Tìm những chi tiết nói lên quyết tâm bảo vệ đất nước của ba nàng công chúa?+ Câu 2: Vì sao vua cha không muốn cho các con gái ra trận?+ Câu 3: Ba nàng công chúa đã trổ tài như thế nào để dẹp yên quân giặc?+ Câu 4: Kết thúc câu chuyện gợi cho em suy nghĩ gì?- GV nhận xét, tuyên dương - GV gọi HS đọc toàn bài.- GV mời HS nêu nội dung bài.- GV nhận xét và chốt nội dung bài học: ***Ca ngợi ba nàng công chúa đã sử dụng tài năng của mình để mang lại hòa bình cho đất nước và các nước láng giềng.*** | 1 HS đọc chú giải:+ Khoát tay: giơ tay, đưa mạnh về một hướng để ra hiệu, tỏ thái độ.+Mảnh mai: ( dáng người) thanh nhỏ, có vẻ yếu ớt nhưng ưa nhìn.+ Dân vũ: nhạc của điệu múa dân gian.+ Lam lũ: vất vả, cực nhọc.- HS trả lời lần lượt các câu hỏi:- Ba nàng công chúa cùng nhau đến xin vua cha cho ra trận. Dù vua không cho phép nhưng ba ngà vẫn lẳng lặng ra trận.- Vì nhà vua cho rằng ba nàng là phụ nữa yếu duối, mảnh mai, không đánh được giặc.- Công chúa cả đàn và hát làm quân giặc quên chiến đấu, cùng hát hò nhảy múa. Cống chúa út kể chuyện làm cho quân giặc nhớ nhà, nhớ quê hương, không muốn đánh nhau. Công chúa hai vẽ ngựa, lương thực cung cấp cho quân giặc về nước.- Bằng tài năng của mình, ba nàng công chúa làm cho vương quốc sạch bóng giặc, các nước láng giềng và người dân sống chan hòa, thân ái.- HS đọc bài- 1 số HS nêu nội dung bài học theo hiểu biết của bản thân.- HS nhắc lại nội dung bài học. |
| **3.2. Đọc nâng cao.**- GV Hướng dẫn HS học diễn cảm bài: Đọc diễn cảm cả bài, nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm. + GV đọc mẫu diễn cảm.+ Mời HS luyện đọc theo nhóm bàn.+ Tổ chức đọc diễn cảm: Mỗi nhóm cử một bạn đọc diễn cảm. + GV mời cả lớp lắng nghe, nhận xét.- GV nhận xét, tuyên dương, đồng thời nhắc HS đọc bài. | - HS lắng nghe GV hướng dẫn cách đọc diễn cảm.+ HS lắng nghe GV đọc mẫu diễn cảm.+ HS luyện đọc diễn cảm theo nhóm bàn.+ Mỗi nhóm cử một bạn tham gia diễn cảm. + Cả lớp lắng nghe, nhận xét.+ HS lắng nghe |
| **4. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Có ước mơ hoài bão cho bản thân, biết yêu quý, cảm phục những người có công bảo vệ đất nước.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào thực tiễn cho học sinh.+ Cho HS quan sát video về những người có công đã hi sinh để bảo vệ tổ quốc.+ GV nêu câu hỏi:- Em hãy kể tên những vị anh hùng?- Em cần làm gì để giữ gìn, bảo vệ đất nước?- Dặn dò bài về nhà. | - HS quan sát- HS trả lời- HS trả lời- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: |
|  |
|  |
|  |

**-----------------------------------------------------------------**

**Bài viết 3: TRẢ BÀI VIẾT ĐOẠN VĂN TƯỞNG TƯỢNG (1 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Nghe – hiểu, đọc – hiểu lời nhận xét của thầy/ cô giáo về bài viết của mình và các bạn.

- Có kĩ năng phát hiện và sửa lỗi về bố cục, nội dung, dung từ đặt câu, chính tả; kĩ năng hoàn thành bài viết.

- Phát triển năng lực văn học: Biết lựa chọn, sử dụng từ ngữ biểu đạt tình cảm, cảm xúc để viết lại cho hay một đoạn văn tưởng tượng.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng phát hiện lỗi, chữa bài, viết lại đoạn văn trong bài.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài học, biết yêu quý bạn bè và đoàn kết trong học tập.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.+ Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| - Theo em viết đoạn văn tưởng tượng là gì?- Nêu cấu tạo của đoạn văn tưởng tượng?GV dẫn dắt vào bài mới. | - Viết đoạn văn tưởng tượng là kể lại những điều chưa xảy ra hoặc không có thật, do người viết tưởng tượng ra.- Câu mở đoạn thường giới thiệu về sự việc (Hoặc nhân vật, sự vật,..) tưởng tượng. Các câu sau tiếp tục phát triển sự tưởng tượng đã nêu ở câu mở đoạn.- HS cùng trao đổi với GV về nội dung câu chuyện trong bài hát:+ Các bạn nhỏ trong bài hát đi khai giảng năm học mới.+ Đến lớp em sẽ được gặp ban bè và thầy cô.+ HS trả lời theo suy nghĩ**-** HS lắng nghe. |
| **3. Luyện tập.**- Mục tiêu: + Nghe – hiểu, đọc – hiểu lời nhận xét của thầy/ cô giáo về bài viết của mình và các bạn.+ Có kĩ năng phát hiện và sửa lỗi về bố cục, nội dung, dung từ đặt câu, chính tả; kĩ năng hoàn thành bài viết.+ Phát triển năng lực văn học: Biết lựa chọn, sử dụng từ ngữ biểu đạt tình cảm, cảm xúc để viết lại cho hay một đoạn văn tưởng tượng. - Cách tiến hành: |
| **\* Hoạt động 1: Nghe nhận xét chung về bài viết.**- GV nhận xét chung về bài viết của cả lớp+ Ưu điểm: - Viết đúng nội dung. Câu mở đoạn đã biết giới thiệu nhân vật, sự việc…- Các câu trong đoạn văn được sắp xếp theo trình tự hợp lí.- Các chi tiết về sự việc có tính tưởng tượng+ Nhực điểm:- Một số HS dùng từ, đặt câu chưa phù hợp còn sai lỗi chính tả.- Các câu trong doạn văn không phù hợp với câu mở đoạn.- GV tuyên dương những HS có bài viết hay, có tiến bộ nổi bật về bài viết- GV gọi HS đọc bài- GV nhận xét, tuyên dương **\* Hoạt động 2: Sửa bài cùng cả lớp (Hoạt động cá nhân)**- GV tổ chức cho HS sửa một số lỗi điển hình (về bố cục, nội dung, cách dung từ, đặt câu, chính tả) của lớp.+ Lưu ý một số lỗi thường gặp khi viết đoạn văn tưởng tượng:a) Lỗi về cấu tạo:- Câu mở đoạn không giới thiệu nhân vật, sự việc…nói trong đoạn văn.- Các câu trong đoạn văn không được sắp xếp theo trình tự hợp lí.b) Lỗi về nội dung:- Các chi tiết về sự việc không có tính tưởng tượng.- GV yêu cầu HS tham gia sửa lỗi mà HS mắc phải vào vở- GV gọi HS đọc bài đã sửa- GV nhận xét**\* Hoạt động 3: Tự sửa bài và viết lại đoạn văn (HĐ Cả lớp- cá nhân)****-** GV trả bài văn cho HS- GV yêu cầu HS đọc lại bài viết của mình và phần nhận xét của GV- GV hướng dẫn HS tự sửa bài và viết lại đoạn văn:+ Đọc kĩ nhận xét của GV về bài viết của mình+ Tự sửa các lỗi về dung từ, đặt câu, chính tả trong bài.- GV quan sát, hỗ trợ HS**\* Hoạt động 4: Đổi bài cho bạn để kiểm tra việc sửa lỗi( HĐ nhóm – lớp)**- GV yêu cầu HS đổi vở cho bạn kiểm tra chéo- GV mới 1 – 2 HS báo cáo kết quả sửa bài- GV gọi HS khác nêu ý kiến, bổ sung- GV nhận xét, tuyên dương | - HS lắng nghe- HS lắng nghe- HS đọc bài- HS lắng nghe- HS làm bài các nhân- HS đọc- HS lắng nghe- HS đọc- HS viết lại bài viết- HS đổi vở kiểm tra- HS đọc bài- HS nhận xét |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| - GV giao nhiệm vụ cho học sinh về nhà viết lại đoạn văn tưởng tượng sau khi đã sửa lỗi. - GV nhận xét tiết dạy.- Dặn dò bài về nhà chuẩn bị tiết Góc sáng tạo. | - HS lắng nghe nhiệm vụ.- Cam kết thực hiện ở nhà.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ |

**---------------------------------------------------**

**NÓI VÀ NGHE (1 tiết)**

**TRAO ĐỔI: EM ĐỌC SÁCH BÁO**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Biết cách giới thiệu một câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo) đã đọc ở nhà về những người tài năng.

- Biết lắng nghe, ghi chép thắc mắc, nhận xét về những điều bạn nói và trao đổi lại với bạn.

- Phát triển năng lực văn học: Biết giới thiệu câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo) đã đọc một cách ngắn gọn mà có hình ảnh và cảm xúc.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: Có ý thức phấn đấu, tu dưỡng để sau này trở thành người có ích cho xã hội.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để giới thiệu một câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo) đã đọc ở nhà về những người tài năng.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu để cảm nhận được cái hay của câu chuyện và biết thể hiện tình cảm, cảm xúc khi kể chuyện.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi cùng các bạn, chủ động, tự nhiên, tự tin; biết nhìn vào người nghe khi nói.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài học, biết yêu thương quý trọng con người tài năng, có ý thức phấn đấu, tư dưỡng.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.+ Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| - GV mở Video kể chuyện về một người tài năng.- GV cùng trao đổi với HS về cách kể chuyện, nội dung câu chuyện để tạo niềm tin, mạnh dạn cho HS trong giờ kể chuyện- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV trao đổi và dẫn dắt vào bài mới. | - HS quan sát, lắng nghe.- HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá.**- Mục tiêu:+ Biết cách giới thiệu một câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo) đã đọc ở nhà về những người tài năng.+ Phát triển năng lực văn học: Biết giới thiệu câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo) đã đọc một cách ngắn gọn mà có hình ảnh và cảm xúc.- Cách tiến hành: |
| **Hoạt động 1: Chuẩn bị** (làm việc chung cả lớp)+ Nội dung luyện nói của chúng ta hôm nay là gì?+ Câu chuyện( bài) đó nói về ai? | - Kể câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo) đã đọc ở nhà về những người tài năng. HS lắng nghe gv kể chuyện.- Nói về những người tài năng. |
| **3. Luyện tập.**- Mục tiêu: + Biết cách giới thiệu một câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo) đã đọc ở nhà về những người tài năng.+ Biết lắng nghe, ghi chép thắc mắc, nhận xét về những điều bạn nói và trao đổi lại với bạn.- Cách tiến hành: |
| **Hoạt động 2: Giới thiệu và trao đổi (BT1, BT 2). Làm việc nhóm - lớp.** **2.1. Giới thiệu và trao đổi trong nhóm**- Gv giao nhiệm vụ trao đổi theo nhóm đôi: hai bạn trao đổi về cảm nghĩ trước tài năng của nhân vật trong câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo).- GV theo dõi, giúp đỡ HS trao đổi; khuyến khích các em trao đổi về câu chuyện, nhân vật trong câu chuyện.**2.2. Giới thiệu và trao đổi trước lớp.**- GV mời một số HS giới thiệu trước lớp văn bản đọc ở nhà.- GV lưu ý HS là giới thiệu văn bản (cho biết tên và nội dung chính của văn bản, cảm nghĩ của em, đọc một vài đoạn hoặc vài câu để minh họa).- Cả lớp nhận xét.- GV nhận xét tuyên dương.- GV mời một số HS kể lại toàn bộ câu chuyện.- GV nhận xét tuyên dương. | - 1 HS đọc bài tập 1, cả lớp đọc thầm.- HS thảo luận nhóm 2: trao đổi về cảm nghĩ trước tài năng của nhân vật trong câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo).- Các nhóm trao đổi trong nhóm với nhau.- Đại diện các nhóm giới thiệu văn bản trước lớp.- Cả lớp nhận xét.- HS lắng nghe rút kinh nghiệm. |
| **Hoạt động 3: Trao đổi về câu chuyện (Sinh hoạt nhóm).** - GV mời HS đọc yêu cầu của bài.- GV mời HS sinh hoạt nhóm 4 hoặc 5 cùng nhau suy nghĩ, thảo luận và trả lời các câu hỏi:- Sau mỗi câu chuyện (bài thơ, bài văn), GV mời HS trong lớp đặt CH nếu có chi tiết các em chưa rõ.- Trao đổi về nội dung nhân vật trong câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo).a) Câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo) đó nói lên điều gì?b) Theo em, cần làm gì để trở thành người có đức có tài, có ích cho xã hội?- GV mời đại diện các nhóm trình bày.- Mời các nhóm khác nhận xét bổ sung.- GV nhận xét, tuyên dương chung. | - 1 HS đọc yêu cầu bài.+ HS HS sinh hoạt nhóm 4 hoặc 5 cùng nhau suy nghĩ, thảo luận và trả lời các câu hỏi:- HS trả lời- HS trả lời theo ý hiểu của mình- Đại diện các nhóm trình bày.- các nhóm khác nhận xét, bổ sung.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn: Có ý thức phấn đấu, tu dưỡng để sau này trở thành người có ích cho xã hội.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| - GV nhắc học sinh cần phải có ý thức học tập, phấn đấu, tu dưỡng để sau này trở thành người có ích cho xã hội- GV nhận xét tiết dạy.- Dặn dò bài về nhà. | - HS lắng nghe để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- HS cam kết thực hiện.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... |

**Bài đọc 04: TÔN VINH SÁNG TẠO (1 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng. Tốc độ đọc khoảng 80 – 85 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu học kì I.

- Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài: Người Việt Nam rất thông minh, sáng tạo, một số người có sáng chế độc đáo phục vụ đời sống, làm rạng danh đất Việt.

- Thể hiện giọng đọc diễn cảm phù hợp trong bài đọc.

- Phát triển năng lực văn học: Biết nêu nhận xét về những người sáng tạo trong bài đọc.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Có ý thức phấn đấu, có ý thức tìm tòi, khám phá trong học tập và lao động.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, trả lời đúng các câu hỏi đọc hiểu, trân trọng những người sáng tạo, có ý thức tìm tòi, khám phá trong học tập và lao động.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài đọc, biết học tập, noi gương những tấm gương những người sáng tạo.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.+ Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức trò chơi “Hộp quà bí mật” để khởi động bài học.- GV chuẩn bị Power poin, ẩn bên trong các hộp quà có chứa câu hỏi, hình ảnh liên quan tới bài đọc Ba nàng công chúa. - GV mời HS tham gia trò chơi bằng cách ai bốc được bông hoa nào thì đọc diễn cảm đoạn văn và trả lời câu hỏi.+ Hộp 1: Đọc đoạn 2 và trả lời câu hỏi?+ Hộp 2: Nêu nội dung của bài?+ Hộp 3: Quan sát hình ảnh và cho biết nội dung bức ảnh đó?- GV nhận xét tuyên dương.- Thông qua trò chơi, GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS lắng nghe GV giới thiệu trò chơi.- HS quan sát và lắng nghe cách chơi.- HS xung phong tham gia trò chơi khởi động.- HS đọc***-*** *Nội dung: Ca ngợi ba nàng công chúa đã sử dụng tài năng của mình để mang lại hòa bình cho đất nước và các nước láng giềng.*- Hai người đàn ông ngồi bên một chiếc máy có đèn phát sáng.- Học sinh lắng nghe. |
| **2. Khám phá.**- Mục tiêu: Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng. Tốc độ đọc khoảng 80 – 85 tiếng / phút. - Cách tiến hành: |
| **2.1. Hoạt động 1: Đọc đúng.**- GV đọc mẫu lần 1: Đọc diễn cảm cả bài, nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm. - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ đúng dấu câu. Giọng đọc diễn cảm phù hợp với bài đọc- Gọi 1 HS đọc toàn bài.- GV hướng dẫn luyện đọc từ khó: *Cô-va-lép-xcai-a, I-xra-en, dược liệu…*- GV hướng dẫn luyện đọc câu:  *Về nước, ông chế tạo và cải tiến hơn 30 máy móc phục nông nghiệp/ như rô bốt gieo hạt,/ máy phun thuốc sâu,/ máy đánh luống,/ máy cày hai lưỡi,…*- GV mời một số HS khá, giỏi đọc toàn bộ bài đọc. | - Hs lắng nghe GV đọc bài.- HS lắng nghe giáo viên hướng dẫn cách đọc.- 1 HS đọc toàn bài.- HS đọc từ khó.- 2-3 HS đọc câu.- Một số HS khá, giỏi đọc toàn bộ bài. |
| **3. Luyện tập.**- Mục tiêu: + Hiểu nghĩa các từ ngữ được chú giải trong bài. + Người Việt Nam rất thông minh, sáng tạo, một số người có sáng chế độc đáo phục vụ đời sống, làm rạng danh đất Việt. + Có ý thức phấn đấu, tu dưỡng để sau này trở thành người có ích cho xã hội.- Cách tiến hành: |
| **3.1. Tìm hiểu bài.**- GV mời 1 HS đọc chú giải trong SGK- GV nhận xét, tuyên dương và có thể giải thích thêm một số từ ngữ mà tại địa phương HS chưa nắm được.- GV gọi 4 HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. Đồng thời vận dụng linh hoạt các hoạt động nhóm bàn, hoạt động chung cả lớp, hoạt động cá nhân, …- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.+ Câu 1: Giải thưởng Cô –va-lép-xcai – a được lập ra nhằm mục đích gì?+ Câu 2: Giải thưởng Cô –va-lép-xcai – a năm 2021 được trao cho những ai, về thành tích gì?+ Câu 3: Vì sao ông Phạm Văn Hát được gọi là “ phù thủy máy nông nghiệp”?+ Câu 4: Những sáng tạo nêu trong bài đọc thể hiện điều gì về người Việt Nam?- GV nhận xét, tuyên dương - GV mời HS nêu nội dung bài.- GV nhận xét và chốt nội dung bài học: ***Ca ngời con người Việt Nam rất thông minh, sáng tạo, một số người có sáng chế độc đáo phục vụ đời sống, làm rạng danh đất Việt.*** | 1 HS đọc chú giải:+ Tôn vinh: đề cao vì ngưỡng mộ năng lực, phẩm chất.+ Dược liệu: nguyên liệu dùng để chế thuốc phòng, chữa bệnh.+ Giải pháp: phương pháp giải quyết vấn đề.+ Phù thủy: người rất giỏi sáng tạo, giống như có phép thuật.- HS lắng nghe.- HS trả lời lần lượt các câu hỏi:- Giải thưởng Cô –va-lép-xcai – a được lập ra để tôn vinh những tập thể, cá nhân các nhà khoa học nữ có thành tích xuất sắc.- Năm 2021, giải thưởng này đã được trao cho giáo sư Nguyễn Thị Thanh Mai( Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh) về kết quả nghiên cứu một số sản phẩm thuốc từ dược liệu trong nước và Giáo sư Nguyễn Minh Thủy ( Trường Đại học cần Thơ) về giải pháp lâu dài hỗ trợ nông dân tiêu thụ nông sản.- Vì ông đã chế tạo và cải tiến hơn 30 máy móc phục vụ nông nghiệp; robot gieo hạt của ông được xuất khẩu sang 14 nước. Đó là những kì tích mà ít người bình thường có thể làm được.- Người Việt Nam rất sáng tạo. Trong mọi lĩnh vực, mọi ngành nghề, nhiều người đã tìm tòi, tạo ra những sản phẩm hữu ích phục vụ đời sống.- Một số HS nêu nội dung bài học theo hiểu biết của mình.- HS nhắc lại nội dung bài học. |
| **3.2. Đọc nâng cao.**- GV Hướng dẫn HS đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ đúng dấu câu. - GV đọc mẫu diễn cảm toàn bài.+ Mời HS tự chọn đoạn văn và luyện đọc theo nhóm bàn.+ Tổ chức đọc diễn cảm: Mỗi nhóm cử một bạn đọc diễn cảm. + GV mời cả lớp lắng nghe, nhận xét.- GV nhận xét, tuyên dương các cá nhân, nhóm đọc tốt. | - HS lắng nghe GV hướng dẫn cách đọc diễn cảm.+ HS lắng nghe GV đọc mẫu diễn cảm.+ HS luyện đọc diễn cảm theo nhóm bàn.+ Mỗi nhóm cử một bạn tham gia diễn cảm. + Cả lớp lắng nghe, nhận xét.+ HS lắng nghe, |
| **4. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: C có ý thức tìm tòi, khám phá trong học tập và lao động.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| - GV hỏi: Giải thưởng Cô-va –lép-xcai-a là giải thưởng như thế nào?+ Em có cảm nghĩ gì về những tấm gương lao động sáng tạo được nhắc tới trong bài đọc?- GV nhận xét tiết dạy.- Dặn dò bài về nhà. Yêu cầu HS tập kịch chuẩn bị cho tiết Góc sáng tạo. | - Là giải thưởng lập ra để tôn vinh những tập thể, cá nhân các nhà khoa học nữ có thành tích xuất sắc.- Em cảm thấy rất khâm phục và tự hào, em sẽ cố gắng học tập chăm chỉ, noi gương những tấm gương ấy.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: |
|  |
|  |
|  |

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU:**

**LUYỆN TẬP VỀ CÂU CHỦ ĐỀ CỦA ĐOẠN VĂN (1Tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Tìm được câu chủ đề của đoạn văn.

- Viết được đoạn văn dựa vào câu chủ đề cho trước.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Vận dụng những điều đã học để viết đoạn văn.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng viết, vận dụng những điều đã học để viết đoạn văn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm, biết thể hiện quan sát, liên tưởng của bản thân.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài học, biết yêu quý bạn bè và đoàn kết trong học tập.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.+ Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| - GV cho HS xem video: “Thánh Gióng” Chuyện cổ tích Việt Nam- GV cùng trao đổi với HS về nội dung câu chuyện để dẫn dắt vào bài:+ Câu chuyện nói về ai?+ Thánh Gióng là người như thế nào?- GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS cùng trao đổi với GV về nội dung câu chuyện trongvideo:+ Câu chuyện nói về Thánh Gióng.+ HS trả lời theo suy nghĩ**-** HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá.**- Mục tiêu:+ Tìm được câu chủ đề của đoạn văn.- Cách tiến hành: |
| **Hoạt động 1: Tìm câu chủ đề trong mỗi đoạn văn ( BT 1). (Sinh hoạt nhóm 4).****Bài 1: Tìm câu chủ đề trong mỗi đoạn văn sau.**- GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 1.- Bài tập yêu cầu gì?- Cả lớp sinh hoạt nhóm 4 cùng đọc thầm bài, thảo luận:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | **Câu chủ đề** | **Vị trí** | **Ý nghĩa** |
| a) | *“ Thánh Gióng” là một truyện dân gian nổi tiếng,…có giặc ngoại xâm.* | Đầu đoạn văn | Nêu nội dung đoạn văn. |
| *Em rất thích câu chuyện này vì hình ảnh Thánh Gióng nói lên sức mạnh kì diệu của dân tộc ta trong công cuộc xây dự*ng và bảo vệ đất nước. | Cuối đoạn văn | Nhắc lại và nâng cao chủ đề của đoạn văn |
| b) | “ Dế Mèn phiêu lưu kí” kể lại những cuộc phiêu lưu lí thú, đầy song gió của chàng Dế Mèn. | Đầu đoạn văn | Nêu nội dung khái quát của đoạn văn |

- GV mời các nhóm báo cáo.- Mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.- GV nhận xét kết luận và tuyên dương. | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1.- Tìm câu chủ đề trong mỗi đoạn văn sau.- HS cùng đọc thầm bài và thảo luận.- Đại diện các nhóm trình bày.- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.- Lắng nghe rút kinh nghiệm. |
| **3. Luyện tập.**- Mục tiêu: + Viết được đoạn văn dựa vào câu chủ đề cho trước.- Cách tiến hành: |
| **Bài tập 2: Viết đoạn văn có câu chủ đề cho trước (làm việc cá nhân)**- GV mời HS đọc yêu cầu của bài.- GV yêu cầu HS quan sát tranh và hỏi:+ Đây là tranh minh họa của câu chuyện nào?+ Nhân vật tài năng hoặc có phẩm chất tốt trong câu chuyện là ai?- GV mời HS làm việc cá nhân dựa vào câu chur đề và tranh vẽ, viết đoạn văn khoảng 4 – 5 câu nói về tài năng hoặc phẩm chất của nhân vật trong một câu chuyện.- GV gọi một số HS đọc đoạn văn.- GV thu vở chấm một số bài, nhận xét, sửa sai và tuyên dương học sinh.- GV nhận xét, tuyên dương chung. | - 1 HS đọc yêu cầu bài tập 2.- Câu chuyện *Chàng trai làng Phù Ủng và Những hạt thóc giống.*- Đó là tướng quân Phạm Ngũ Lão trong câu chuyện *Chàng trai làng Phù Ủng* và cậu bé Chôm *trong câu chuyện Những hạt thóc giống.*+ HS làm bài vào vở.VD: Phạm Ngũ Lão là một vị tướng giỏi thời nhà Trần. Lần ấy, Phạm Ngũ Lão mải mê suy nghĩ, không để ý tiếng loa dẹp đường cho đoàn quân của Trần Hưng Đao đi qua. Lính dẹp đường chọc cả mũi giáo vào chân mà ông không hay biết. Hưng Đạo Vương cho gọi chàng trai lại hỏi chuyện. Thấy chàng trai nói về binh thư rất trôi chảy, Hưng Đạo Vương cảm mến tài năng của chàng, cho theo về kinh đô. Về sau, Phạm Ngũ Lão lập được nhiều công lớn trong kháng chiến chống giặc Nguyên Mông, bảo vệ biên cương đất Việt.+ HS nộp vở để GV chấm bài, đánh giá.+ HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.+ Cho HS xem video tìm hiểu về một số anh hùng đã có công bảo vệ đất nước Việt nam+ Để đất nước hòa bình và phát triển với các cường quốc năm châu. Các em cần phải làm gì?- Nhận xét, tuyên dương- Nhận xét tiết học, dặt dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- HS quan sát video.+ HS liên hệ trả lời.- Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ |

**GÓC SÁNG TẠO: TRIỂN LÃM HOA ĐẤT VIỆT (1 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Biết cùng các bạn tổ chức một buổi triển lãm về những tài năng đất Việt.

- Biết trưng bày, giới thiệu các đoạn văn viết về những người Việt Nam tài năng kèm theo tranh, ảnh tự sưu tầm hoặc vẽ.

- Bước đầu biết cách giới thiệu về những người Việt Nam tài năng thông qua các hiện vật trưng bày, trò chơi, đố vui, đọc thư, diễn kịch.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng hợp tác với bạn để chuẩn bị, diễn kịch, trưng bày sản phẩm.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

- Chuẩn bị của mỗi nhóm HS: Các bài viết, tập sách hoạc tranh ảnh về nhân vật tài năng đất Việt, dụng cụ cho trò chơi dân gian, tiểu phẩm.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.+ Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức cho HS xem ảnh,video về chương trình triển làm tranh, ảnh về nhưng sản phẩm của Việt Nam.- GV cùng trao đổi về nội dung chương trình- GV dùng video để khởi động vào bài mới. | - HS lắng nghe .- HS lắng nghe.  |
| **2. Luyện tập**- Mục tiêu:+ Biết trưng bày, giới thiệu các đoạn văn viết về những người Việt Nam tài năng kèm theo tranh, ảnh tự sưu tầm hoặc vẽ.+Bước đầu biết cách giới thiệu về những người Việt Nam tài năng thông qua các hiện vật trưng bày, trò chơi, đố vui, đọc thư, diễn kịch.- Cách tiến hành:  |
| **Hoạt động 1: Sắp xếp vị trí cho các hoạt động. ( Làm việc nhóm )**- GV chia lớp thành 3 nhóm.+ Nhóm 1: Trưng bày sản phẩm. Hs bày những bài viết, tập sách về nhân vật tài năng đất Việt kèm tranh ảnh lên mặt bàn hoặc dung nam châm, kẹp, ghim gắn lên bảng lớp, lên tường như phòng tranh.+ Nhóm 2: Tổ chức trò chơi. Có một góc lớp rộng hơn, thuận lợi tổ chức trò chơi. + Nhóm 3: Đóng vai. HS sử dụng trang phục đóng vai hoặc dựng hình tượng.- GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ- GV quan sát, hỗ trợ các nhóm. | - HS chia về các nhóm theo sự phân công của GV- HS thực hiện |
| **Hoạt động 2: Tham quan sản phẩm các nhóm, nghe giới thiệu sản phẩm**-GV và HS đến tham quan các nhóm, nghe giới thiệu sản phẩm theo thứ tự sau:+ Nhóm 1: Trưng bày sản phẩm. + Nhóm 2: Tổ chức trò chơi. + Nhóm 3: Đóng vai.- Xem HS hóa trang thành các nhân vật nổi tiếng ( hoặc đóng theo kịch dựa theo bài đọc Ông Yết Kiêu). Sâu đó, trả lời CH của nhóm hóa trang, diễn kịch.+ Nhân vật được hóa trang (hoặc nhân vật trong vở kịch) là ai?+ Nhân vật đó có tài năng gì (hoặc có đóng góp gì cho đất nước)? | - GV và HS đi tham quan- Đến nhóm 1: Nghe nhóm 1 giới thiệu sản phẩm viết, vẽ của Hs hoặc sách, tranh ảnh về nhân vật tài năng đất Việt.VD: Đây là bộ sưu tập nhóm tôi viết về Tinh hoa đất Việt. Mỗi bài viết đều kèm theo tranh, ảnh do chúng tôi sưu tầm. Mời các vị khách và các bạn cùng nghe giới thiệu sản phẩm của nhóm chúng tôi...- Đến nhóm 2: Nghe giới thiệu trò chơi và cùng chơi trò chơi. VD, chơi đố vui:

|  |  |
| --- | --- |
| Câu đố | Đáp án |
| **Câu 1:**  *Dù ai đi ngược về xuôi**Nhớ ngày Giỗ Tổ mùng mười tháng Ba.**Đố bạn: Ngày 10 tháng 3 là ngày giỗ của ai?* |  Ngày giỗ các Vua Hùng |
| **Câu 2:** V*ua nào quét sạch giạc Đường**Nổi danh Bố Cái Đại Vương thưở nào?* | Vua Phùng Hưng |
| **Câu 3:** *Vua nào thưở bé chăn trâu**Tập trận cứ lấy bông lau làm cờ* *Lớn lên gây dựng cơ đồ**Hoa Lư một cõi kinh đô anh hùng?* | Vua Đinh Tiên Hoàng ( Đinh Bộ Lĩnh) |
| **Câu 4:** *Đố ai nêu lá đại kì**Mê Linh khởi nghĩa còn ghi muôn đời* *Chị em đội đá vá trời**Giặc kia mất vía rụng rời thoát thân?* | Hai Bà Trưng |

- HS xem - HS trả lời- HS trả lời |
| **Hoạt động 3: Bình chọn sản phẩm, hoạt động ( làm việc chung cả lớp)**- Cả lớp và GV nhận xét, bình chọn sản phẩm hay (giơ tay hoặc vỗ tay bình chọn). \*Tiêu chí: - Những MC dẫn chương trình to, rõ, tự tin, hấp dẫn.- Cá nhân có sản phẩm, hoạt động ấn tượng.- Nhóm có sản phẩm, hoạt động ấn tượng, đem lại không khí vui như ngày hội cho cả lớp.- GV nhận xét chung cả lớp. | Một số HS trình bày kế quả tìm ý trước lớp.- HS lắng nghe, góp ý.- HS chỉnh sửa theo hướng dẫn của GV |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**- Mục tiêu:+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| - GV trình chiếu giới thiệu một số triển lãm về những tài năng đất Việt hay.+ Em thấy tiết học có gì bổ ích, thú vị; có điềugì cần rút kinh nghiệm?- Nhận xét, tuyên dương những HS hoàn thành tốt BT sáng tạo, khen ngợi cả lớp đã tổ chức được một buổi triển lãm vui, bổ ích.**\* TỰ ĐÁNH GIÁ**-GVgiao nhiệm vụ HS về nhà hoàn thành nội dung *Tự đánh giá vào VBT.***+ Đáp án bài tập mục A****Câu 1:** ( 1 điểm): Ý c đúng**Câu 2:** ( 1 điểm): Ý a đúng**Câu 3:** ( 2 điểm): Ý b,c,d đúng**Câu 4:** ( 1 điểm): Ý a đúng**Câu 5:** ( 5 điểm): HS tự làm | - HS quan sát.- HS lắng nghe để học tập, rút kinh nghiệm- HS đọc bài và làm bài tập |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:.............................................................................................................................................................................................................................................................................. |